

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, khoản 2 Điều 396 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 9 và 11 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 và 131 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 232/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Những người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:*

+ Anh Võ Văn D, sinh năm 1971.

+ Chị Huỳnh Bảo L, sinh năm 1973.

Cùng trú: 59/112/18, khu phố 2, phường Q, thành phố B, tỉnh Đ

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Văn D và chị Huỳnh Bảo L tự nguyện kết hôn, có làm thủ tục đăng ký kết hôn và đã được UBND Q, TP B, tỉnh Đ cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 60/2013 ngày 24/7/2013. Căn cứ các điều 9, 11 Luật Hôn nhân gia đình năm 2000, xác định là hôn nhân hợp pháp. Nay, anh Võ Văn D và chị Huỳnh Bảo L xác định vợ chồng có mâu thuẫn, không còn tình cảm với nhau nên yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự khai không có tài sản chung.

[4] Về nợ chung: Các đương sự khai là không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh Võ Văn D, chị Huỳnh Bảo L mỗi người chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền lệ phí hôn nhân và gia đình, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0007797 ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa. Anh Võ Văn D, chị Huỳnh Bảo L đã nộp đủ tiền lệ phí theo quy định.

[6] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Văn D, sinh năm 1971 và chị Huỳnh Bảo L, sinh năm 1973 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có con chung.

- Về tài sản chung: Các đương sự khai không có.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Võ Văn D, chị Huỳnh Bảo L mỗi người chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền lệ phí hôn nhân và gia đình, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0007797 ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa. Anh Võ Văn D, chị Huỳnh Bảo L đã nộp đủ tiền lệ phí theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Tp. Biên Hòa;
- Chi cục THADS Tp. Biên Hòa
- UBND p.Q.
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**Nguyễn Triều Châu**